

ACHIEVEMENT LEVEL FOR EACH LEARNING OUTCOME OF SOME MODULES IN THE RENOVATION MEDICAL EDUCATION PROGRAM AT THE HA NOI MEDICAL UNIVERSITY IN 2021

Nguyen Thi Nga*, Kim Bao Giang, Ta Thi Mien

Hanoi Medical University - No. 1 Ton That Tung, Kim Lien, Dong Da, Hanoi, Vietnam

Received: 17/10/2023

Revised: 11/12/2023; Accepted: 05/02/2024

ABSTRACT

Objective: The study aims to analyze the learning outcome results of 6 modules of the second year under the renovation program of medical doctors of Hanoi Medical University in 2020-2021.

Methods: Cross-sectional description on 2964 test.

Results: Results show that the overall score of most modules is quite reasonable with scores ranging from not to good. However, every module has learning outcomes that have a fairly high percentage of learners (> 10%, even > 30%), many experiments give the full score but fail in some learning outcomes. Much of the content has not yet averaged into learning outcome applications of medicine that explain the formation, development, structure, and function of systems; mechanism, therapeutic principles of drugs; exploit pre-use, used disease, perform clinical and paraclinical skills and some emergency procedures; or cases of illness that require the learner to know many of the top learning outcomes in order to solve a problem of possible medicine.

Conclusion: Some students pass but fail to meet the CLOs.

Recommendations: Assessment according to each learning outcome will help both learners and teachers detect knowledge “gaps” that need to be filled.

Keywords: Learning Outcomes, medical doctors, module, renovation, educational programs.

*Corresponding author

Email address: nguyenthinga@hmu.edu.vn

Phone number: (+84) 912 993 346

<https://doi.org/10.52163/yhc.v65i2.932>

MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA MỘT SỐ MODULE CỦA SINH VIÊN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH ĐỔI MỚI BÁC SĨ ĐA KHOA TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI NĂM 2021

Nguyễn Thị Nga*, Kim Bảo Giang, Tạ Thị Miến

Trường Đại học Y Hà Nội - Số 1 P. Tôn Thất Tùng, Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 17 tháng 10 năm 2023

Chỉnh sửa ngày: 11 tháng 12 năm 2023; Ngày duyệt đăng: 05 tháng 02 năm 2024

TÓM TẮT

Mục tiêu: Phân tích kết quả theo chuẩn đầu ra của các bài thi 6 module năm thứ 2 thuộc chương trình đổi mới bác sĩ đa khoa của Trường Đại học Y Hà Nội năm học 2020-2021.

Phương pháp: Mô tả cắt ngang trên 2964 kết quả bài thi.

Kết quả: Nghiên cứu phân tích cho thấy mức đạt toàn bài của đa số các module khá hợp lý với điểm dao động từ mức không đạt đến điểm giỏi. Tuy nhiên, module nào cũng có những chuẩn đầu ra có tỷ lệ người học chưa đạt khá cao (>10%, thậm chí >30%), nhiều thí sinh đạt điểm toàn bài nhưng lại chưa đạt ở một số chuẩn đầu ra. Phần lớn các nội dung chưa đạt tập trung vào các chuẩn áp dụng các kiến thức y học cơ sở giải thích sự hình thành, phát triển, cấu trúc và chức năng của các hệ cơ quan; cơ chế, nguyên tắc điều trị của các loại thuốc; khai thác tiền sử, bệnh sử, thực hiện được các kỹ năng lâm sàng, cận lâm sàng và một số thủ thuật cấp cứu; hay những trường hợp bệnh yêu cầu người học phải có kiến thức của nhiều chuẩn đầu ra để giải quyết một vấn đề y học cụ thể.

Kết luận: Có những thí sinh đạt điểm toàn bài nhưng lại chưa đạt ở một số chuẩn đầu ra.

Khuyến nghị: Việc đánh giá theo từng chuẩn đầu ra sẽ giúp cả người học và người dạy phát hiện ra những “lỗ hổng” kiến thức bổ sung.

Từ khóa: Chuẩn đầu ra, bác sĩ y khoa, module, đổi mới, chương trình giáo dục.

*Tác giả liên hệ

Email: nguyenthinga@hmu.edu.vn

Điện thoại: (+84) 912 993 346

<https://doi.org/10.52163/yhc.v65i2.932>



1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chuẩn đầu ra là yêu cầu cần đạt được về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một chương trình đào tạo, gồm cả yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp [1]. Thông tư số 04/2016/TTBGDĐT ngày 14/3/2016 ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học [2] Bộ GD-ĐT đã hướng dẫn các cơ sở giáo dục giảng dạy, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập nhằm đáp ứng các chuẩn đầu ra chương trình đào tạo đã công bố.

Theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chuẩn đầu ra cần thể hiện được Kiến thức thực tế và kiến thức lý thuyết; Kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp và kỹ năng giao tiếp, ứng xử; Mức độ tự chủ và trách nhiệm cá nhân trong việc áp dụng kiến thức, kỹ năng để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn ứng với mỗi trình độ đào tạo. Cho đến nay, các nghiên cứu đánh giá về kết quả thi chủ yếu sử dụng lý thuyết trắc nghiệm cổ điển để nhận xét về độ khó, độ phân biệt [3] hoặc kết hợp với lý thuyết đáp ứng câu hỏi [4,5]. Mỗi module đều có hình thức đánh giá, phương pháp đánh giá phù hợp với đặc điểm, nội dung và chuẩn đầu ra; qua đó hình thành một ma trận phương pháp kiểm tra, đánh giá của chương trình đào tạo. Có một thực tế là, khi đánh giá người học, chúng ta thường chỉ quan tâm đến “điểm số” nói chung và dựa vào đó để xác định người học “đạt” hay “không đạt”, xếp loại giỏi, khá hay trung bình,... mà chưa quan tâm đến môn học/học phần đó, người học có đạt được tất cả các chuẩn đầu ra nào hay không?

Từ năm học 2019-2020, Trường Đại học Y Hà Nội đã áp dụng hình thức đánh giá học phần theo chuẩn đầu ra đối với các môn thuộc chương trình đổi mới bác sĩ đa khoa. Phân tích kết quả học phần theo chuẩn đầu ra sẽ cung cấp thông tin quan trọng cho xác định khả năng đạt từng chuẩn đầu ra của sinh viên, từ đó xác định can thiệp cần thiết để nâng cao chất lượng dạy và học.

Nghiên cứu nhằm mục tiêu Phân tích mức độ đạt chuẩn đầu ra một số module của sinh viên thuộc chương trình đổi mới bác sĩ đa khoa tại trường Đại học Y Hà Nội năm 2021 để tìm ra các “khoảng trống”, để từ đó có kế hoạch “lấp đầy”, nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo của Nhà trường.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu: Bài thi và kết quả thi của 6 module năm thứ hai thuộc chương trình đổi mới bác sĩ đa khoa.

2.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu: Năm học 2020-2021 tại Trường Đại học Y Hà Nội

2.3. Thiết kế nghiên cứu: Mô tả cắt ngang.

Nghiên cứu định lượng dựa trên mô tả cắt ngang bài thi và kết quả thi của người học

Thu thập bài thi, điểm số của từng sinh viên

2.4. Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu: Chọn mẫu toàn bộ gồm 2964 bài thi và kết quả thi 6 module của sinh viên năm thứ 2 hệ bác sĩ y khoa năm học 2020-2021.

2.5. Biến số nghiên cứu: Module, bài thi, điểm số bài thi.

2.6. Kỹ thuật thu thập thông tin: Nghiên cứu được thực hiện trên toàn bộ bài thi, điểm thi của tất cả 2964 sinh viên tham gia lượng giá kết thúc 6 module năm thứ hai thuộc chương trình đổi mới bác sĩ đa khoa.

Bộ câu hỏi dùng đánh giá được thiết kế theo từng chuẩn đầu ra.

Cấu trúc đề thi thiết kế để đảm bảo việc đạt được các chuẩn đầu ra của người học.

2.7. Xử lý số liệu

Sử dụng các câu lệnh trong Microsoft Excel để thống kê và tính toán, cụ thể:

Bước 1: Sau khi sinh viên thi sẽ trích xuất dữ liệu bài thi, tiếp đó, nhóm nghiên cứu nhóm dữ liệu các câu vào từng chuẩn dựa dựa trên cấu trúc ngân hàng và cấu trúc đề thi module xây dựng để tính tổng điểm thô theo từng chuẩn cho mỗi sinh viên.

Bước 2: Quy đổi điểm thô sang thang điểm 10

Bước 3: Phân nhóm điểm đạt từ 8,5-10; 7,0-8,4; 5,5-6,9; 4,0-5,4 và < 4,0

Bước 4: Tính % phân bố theo nhóm điểm của từng chuẩn đầu ra.

Bước 5: Tính % không đạt theo từng chuẩn nhưng đạt toàn bài.

3. KẾT QUẢ

Bảng 1. Phân bố điểm theo từng chuẩn đầu ra và toàn bài của Module 1

Chuẩn đầu ra (Course Learning Outcome- CLO)	Điểm				
	8.5-10	7.0-8.4	5.5-6.9	4.0-5.4	< 4.0
CLO1. Áp dụng kiến thức y học cơ sở để giao tiếp tốt với người bệnh, gia đình người bệnh và đồng nghiệp	27,8	46,4	24,4	1,2	0,2
CLO2. Vận dụng kiến thức y học cơ sở để hỏi tiền sử, bệnh sử, sơ cứu và vận chuyển người bệnh	7,2	18,2	33,3	23,7	17,7
CLO3. Tổng hợp kiến thức và kỹ năng để tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng	43,3	46,9	8,4	0	1,4
CLO4. Áp dụng một số kiến thức cơ bản về dịch tễ học để nghiên cứu các tài liệu y học	49,3	36,6	0	12	2,2
CLO5. Thể hiện khả năng làm việc nhóm, nhận thức, thái độ, hành vi đối với nghề nghiệp, người bệnh, và cộng đồng	14,8	56	26,1	2,9	0,2
Toàn bài	9,6	68,9	21,3	0	0,2

Module 1, tỷ lệ thí sinh không đạt chuẩn CLO2 chiếm 17.7% trong khi tỷ lệ không đạt toàn bài chỉ 0.2%. CLO2 là chuẩn liên quan đến vận dụng kiến thức để thực hiện hỏi tiền sử, bệnh sử, sơ cứu và vận chuyển người bệnh. Các CLO còn lại có tỷ lệ người học đạt khá cao (>97%) tập trung về kỹ năng giao tiếp, tư vấn, giáo dục sức khỏe, dịch tễ học hay làm việc nhóm.

Phân tích tương tự, ở Module 2, tỷ lệ phần trăm không đạt toàn bài là 5.3%; Các chuẩn đầu ra (CLO2, CLO3) có tỷ lệ không đạt khá cao, đặc biệt tỷ lệ không đạt của CLO3 chiếm tới 32.1%. Các CLO còn lại có tỷ lệ đạt khá cao (>90%) tập trung vào các nội dung yêu cầu người học mô tả những đặc điểm cơ bản về hình thái, cấu trúc, chức năng, phân loại, dịch tễ và áp dụng các biện pháp kiểm soát một số loại vi-rút, vi khuẩn, ký sinh trùng; nêu nguyên nhân, cách phát hiện, giải thích cơ chế các triệu chứng của một số bệnh lý vi ký sinh, miễn dịch.

Module 3, tỷ lệ thí sinh không đạt ở các chuẩn đầu ra CLO1 là 17.7%, CLO4 là 12.4%, đặc biệt tỉ lệ không đạt của CLO3 và CLO tích hợp đều trên 30%. Các nội dung tỷ lệ chuẩn không đạt cao tập trung vào yêu cầu khái quát hóa được cấu trúc, chuyển hóa, chức năng sinh lý, những thay đổi bệnh lý của hệ tạo máu và một số tình trạng thiếu máu thường gặp trong cộng đồng;

Ở module này, người học khá tự tin về hỏi bệnh, thăm khám và giải thích được một số nguyên nhân gây thiếu máu, xuất huyết, hạch to, lách to thường gặp trên lâm sàng với tỷ lệ hoàn thành module trên 90%.

Với Module 4, nội dung yêu cầu về áp dụng kiến thức y học cơ sở để giải thích sự hình thành, phát triển, cấu trúc và chức năng của hệ Da cơ xương khớp bình thường và bất thường có tỷ lệ không đạt khá cao (20.2%); trường hợp bệnh yêu cầu người học phải có kiến thức của nhiều chuẩn đầu ra để giải quyết một vấn đề y học cụ thể (CLO tích hợp) cũng gặp khó khăn với 21.8% người học.

Các nội dung người học khá tự tin (tỷ lệ đạt trên 90%) tập trung vào áp dụng kiến thức y học cơ sở và bệnh học của hệ Da - Cơ xương khớp để giải thích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, các dấu hiệu, triệu chứng, nguyên tắc chẩn đoán và điều trị một số cấp cứu và bệnh Da - Cơ xương khớp thường gặp.

Ở Module 5, chỉ có nội dung về áp dụng kiến thức y học cơ sở và bệnh học để giải thích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, các triệu chứng, dấu hiệu, nguyên tắc chẩn đoán, điều trị một số bệnh lý và cấp cứu tim mạch thường gặp là người học khá tự tin với tỷ lệ đạt >95%. Các nội dung còn lại có tỷ lệ không đạt >10% tập trung về các nội dung áp dụng kiến thức y học cơ sở để giải thích được sự hình thành và phát triển, cấu trúc, chức

năng bình thường và bất thường của hệ tim mạch; tiếp cận thăm khám có tính hệ thống; làm được bệnh án tim mạch; phân giải được kết quả thăm khám; nguyên tắc, chỉ định và phân giải kết quả xét nghiệm, thăm dò chức năng và hình ảnh y học trong một số bệnh lý và cấp cứu tim mạch thường gặp.

Đối với Module 6, chỉ có nội dung về áp dụng các kiến thức y học cơ sở để chỉ định, nhận định và phân giải

được các kết quả thăm dò chức năng và chẩn đoán hình ảnh một số bệnh hô hấp, bệnh của cơ quan thính giác và cấp cứu hô hấp thường gặp là người học chưa tự tin với tỷ lệ không đạt 27.6%. Còn lại các nội dung khác của module người học đáp ứng khá tốt (tỷ lệ không đạt dưới 10%) bao gồm áp dụng kiến thức y học cơ sở để giải thích được các triệu chứng, phương pháp điều trị và dự phòng các bệnh hô hấp và cấp cứu hô hấp thường gặp.

Bảng 2. Tỷ lệ phần trăm thí sinh không đạt ở từng chuẩn đầu ra nhưng vẫn đạt toàn bài

	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO tích hợp
Module 1	0,2	17,7	0,2	2,2	0,2	
Module 2	0,5	16,5	27,8	4,6	8,6	
Module 3	10,7	3,0	35,0	10,0		27,1
Module 4	11,3	5,6	1,7	0,4	6,0	20,7
Module 5	15,9	2,8	29,6	9,6	23,8	
Module 6	2,4	4,7	24,2	5,4		

4. BÀN LUẬN

Phân tích của chúng tôi cho thấy, các kết quả đánh giá sinh viên theo module phân bố hợp lý có điểm dao động từ không đạt (<4) cho đến điểm ở mức giỏi. Tỷ lệ không đạt toàn bài dao động từ 0,2 đến 8,6%. Tỷ lệ đạt điểm giỏi dao động từ 0% đến 9,6%. Riêng module 3 không có điểm giỏi. Kết quả toàn bài này cho thấy, đề thi ở các module đều khá hợp lý trong đánh giá ở cấp học phân, trừ module số 3. Kết quả đánh giá sinh viên này cũng phù hợp với kết quả đánh giá kết thúc học phần ở các sinh viên các đối tượng khác nhau gồm có cử nhân y tế công cộng, cử nhân dinh dưỡng, cử nhân điều dưỡng, cử nhân khúc xạ nhãn khoa, bác sĩ y học dự phòng, bác sĩ y học cổ truyền ở các kỳ thi đánh giá học phần tại trường Đại học Y Hà Nội [6].

Qua việc phân tích mức đạt theo từng chuẩn đầu ra của từng module đã chỉ ra những chuẩn đầu ra sinh viên đã đạt với tỷ lệ đạt cao, những chuẩn đầu ra sinh viên có tỷ lệ chưa đạt cao. Những chuẩn đầu ra sinh viên chưa đạt cao thường tập trung vào những chuẩn cần phải vận dụng các kiến thức về y học cơ sở để giải thích về cơ chế; về cấu trúc của các cơ quan; thực hiện kỹ năng thăm khám, hỏi bệnh sử, tiền sử; nhận định và phân giải kết quả xét nghiệm. Đây là những chuẩn đầu ra vô cùng quan trọng của các module và

thường đòi hỏi quá trình học tập hợp lý có nhiều thực hành phân tích hoặc thao tác sinh viên mới có thể đạt được. Như vậy, mức đạt chuẩn toàn bài dù đã khá phù hợp nhưng mức đạt theo từng chuẩn đầu ra ở những chuẩn đầu ra khá cốt lõi này cần có sự quan tâm đặc biệt hơn nữa bởi có những sinh viên đạt toàn bài nhưng thực chất đã không đạt những chuẩn quan trọng này. Để sinh viên có thể chuẩn bị tốt trong tiến trình học tập nhằm đạt chuẩn đầu ra cuối khoá, sinh viên cần được quan tâm, chú ý hơn để rèn luyện những chuẩn đầu ra này.

Đánh giá kết quả học tập theo chuẩn đầu ra là một yêu cầu bắt buộc đối với mọi chương trình đào tạo [1]. Ưu điểm của phương pháp đánh giá này là giúp nhà trường/giảng viên xác định được mức độ đạt được của người học trong quá trình học tập so với chuẩn đầu ra cần đạt của module, của chương trình. Đề từ đó, phản hồi ngược lại cho người học, người dạy và các đơn vị, cá nhân liên quan có kế hoạch điều chỉnh phương pháp dạy học, tổ chức dạy học, lượng giá để đạt hiệu quả cao hơn, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Việc xác định được đạt hay không đạt ở từng chuẩn sẽ giúp cho cả người học và người dạy nhận ra các “khoảng trống” kiến thức cần phải bù đắp mà khi đánh giá tổng thể thông thường sẽ không thấy được.

5. KẾT LUẬN

Nhiều thí sinh đạt điểm toàn bài nhưng lại chưa đạt ở một số chuẩn đầu ra. Kết quả này chỉ được phát hiện dựa trên phân tích kết quả thi theo từng chuẩn đầu ra. Vì vậy, để đảm bảo tốt hơn cho sinh viên phát triển năng lực trong tiến trình đào tạo, sau mỗi kỳ thi, các module cần rà soát lại nội dung, công tác dạy học liên quan đến chuẩn đầu ra có tỉ lệ không đạt cao để có những điều chỉnh kịp thời, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, 2021.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 ban hành quy định về Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, 2016.
- [3] Nguyễn Trung Hiếu, Nguyễn Bích Như, Ứng dụng lý thuyết trắc nghiệm cổ điển trong phân tích câu hỏi trắc nghiệm khác quan, Tạp chí Khoa học, số 35 (12-2018)
- [4] Nguyễn Cảnh, Nguyễn Phước Hải, Phân tích và lựa chọn câu hỏi trắc nghiệm khác quan dựa trên lý thuyết trắc nghiệm cổ điển và lý thuyết đáp ứng câu hỏi, Tạp chí Khoa học- Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, tập 17 số 10 (2020).
- [5] Nguyễn Bảo Hoàng Thanh, Sử dụng phần mềm Quest để phân tích câu hỏi trắc nghiệm khác quan, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà Nẵng, số 2 (25), 2008.
- [6] Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng Giáo dục, Trường Đại học Y Hà Nội, Báo cáo công tác Khảo thí và Đảm bảo chất lượng năm 2021-2022, Báo cáo tổng kết, Tháng 6 năm 2022.

